TẠP CHÍ KHOA HỌC ĐẠI HỌC CỬU LONG
https://tapchikhdhcl.edu.vn
https://vjol.info.vn/index.php/dhcl
P-ISSN 3093-3196
E-ISSN 3093-3226

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG THANH TRA NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC TRONG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP Ở VIỆT NAM

REFORMING INSPECTION ACTIVITIES TO ENHANCE THE EFFECTIVENESS OF STATE POWER CONTROL UNDER VIETNAM'S TWO-TIER LOCAL GOVERNMENT MODEL

Trần Ngô Minh Tuấn, Lê Hữu Phúc*, Nguyễn Ngọc Hân
Thanh tra tỉnh Đồng Tháp
DOI: https://doi.org/10.65934/mkusj.2026.03-e.1183 *Email: lhphuc.ttr@gmail.com*
Ngày nhận bài: 06/07/2026 *Ngày phản biện: 29/07/2026* *Ngày duyệt bài: 28/09/2026*

TÓM TẮT

Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu kiểm soát quyền lực nhà nước ngày càng trở nên cấp thiết nhằm bảo đảm quyền lực được thực hiện đúng pháp luật, đúng thẩm quyền và gắn với trách nhiệm giải trình. Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, nghiên cứu luật học và phân tích tài liệu để làm rõ vai trò của hoạt động thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước; đồng thời đánh giá những khó khăn, thách thức đặt ra đối với hoạt động thanh tra trong giai đoạn hiện nay. Kết quả nghiên cứu cho thấy hoạt động thanh tra là một thiết chế quan trọng trong kiểm soát quyền lực hành chính thông qua việc bảo đảm tính hợp pháp của hoạt động quản lý, tăng cường trách nhiệm giải trình và phát hiện, xử lý vi phạm. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất định hướng đổi mới hoạt động thanh tra theo hướng quản trị rủi ro, tăng cường giám sát từ sớm, từ xa và phát triển mô hình Thanh tra số, góp phần nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Từ khóa: *chuyển đổi số, chính quyền địa phương hai cấp, hoạt động thanh tra, kiểm soát quyền lực nhà nước, trách nhiệm giải trình.*

ABSTRACT

Amid the implementation of the two-tier local government model, the control of state power has become increasingly imperative to ensure that power is exercised in accordance with the law, within prescribed authorities, and associated with accountability. Utilizing methods of analysis, synthesis, legal research, and document analysis, this article clarifies the role of inspection activities in controlling state power, while assessing the current difficulties and challenges faced by these activities. The research findings indicate that inspection activities serve as an important institution in controlling administrative power by ensuring the legality of management activities, enhancing accountability, and detecting as well as handling violations. On this basis, the article proposes orientations for reforming inspection activities toward risk management, enhancing early and remote supervision, and developing a Digital Inspection model, thereby contributing to improving the efficiency of state power control under the conditions of implementing the two-tier local government model.

Keywords: *state power control, inspection activities, two-tier local government, digital transformation, accountability.*

MỞ ĐẦU

Việc tổ chức chính quyền địa phương hai cấp là một bước đổi mới quan trọng trong tiến trình cải cách tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả. Theo mô hình này, mối quan hệ quản lý giữa cấp tỉnh và cấp xã được thiết lập trực tiếp, đồng thời nhiều nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho chính quyền cấp xã nhằm nâng cao tính chủ động, trách nhiệm và khả năng giải quyết công việc ngay từ cơ sở (Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, 2025). Sự thay đổi về tổ chức bộ máy và phương thức quản lý nhà nước không chỉ tạo điều kiện phát huy tính năng động của chính quyền địa phương mà còn đặt ra yêu cầu hoàn thiện các cơ chế kiểm soát quyền lực phù hợp nhằm bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng mục đích và đúng quy định của pháp luật.

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kiểm soát quyền lực nhà nước là yêu cầu khách quan nhằm phòng ngừa nguy cơ lạm quyền, tha hóa quyền lực và bảo đảm quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII xác định yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo đảm quyền lực được kiểm soát bằng các cơ chế pháp lý đồng bộ, hiệu quả (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2022). Trong bối cảnh đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương, yêu cầu kiểm soát quyền lực càng trở nên cấp thiết nhằm bảo đảm sự cân bằng giữa việc mở rộng thẩm quyền với trách nhiệm giải trình và trách nhiệm thực thi công vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quyền.

Vấn đề kiểm soát quyền lực nhà nước đã được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu dưới các góc độ khác nhau. Nguyễn Đăng Dung (2023) phân tích cơ sở lý luận, bản chất và các cơ chế kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền. Nguyễn Văn Minh (2026) nghiên cứu hoạt động thanh tra với yêu cầu kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay, qua đó khẳng định vai trò của thanh tra trong việc bảo đảm tính hợp pháp của hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Nguyễn Văn Lương (2026) tập trung nghiên cứu việc đổi mới phương thức hoạt động thanh tra nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong điều kiện tổ chức bộ máy nhà nước hiện nay. Ngoài ra, nhiều công trình khác cũng đề cập đến kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, phòng, chống tham nhũng và vai trò của các cơ quan kiểm tra, giám sát trong bộ máy nhà nước.

Tuy nhiên, các nghiên cứu nêu trên chủ yếu tiếp cận hoạt động thanh tra dưới góc độ chung hoặc được thực hiện trong bối cảnh mô hình tổ chức chính quyền địa phương trước khi triển khai chính quyền địa phương hai cấp. Đến nay, chưa có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu về vai trò của hoạt động thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước dưới góc độ mô hình chính quyền địa phương hai cấp - mô hình đang tạo ra những thay đổi đáng kể về phân cấp, phân quyền, phạm vi quản lý và trách nhiệm thực thi công vụ của chính quyền địa phương.

Trên cơ sở đó, bài viết tập trung phân tích yêu cầu kiểm soát quyền lực nhà nước trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp; làm rõ vị trí, vai trò của hoạt động thanh tra với tư cách là một cơ chế kiểm soát quyền lực trong lĩnh vực hành chính; đồng thời phân tích những khó khăn, thách thức và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước thông qua hoạt động thanh tra trong giai đoạn hiện nay.

Đối tượng nghiên cứu của bài viết là hoạt động thanh tra trong mối quan hệ với yêu cầu kiểm soát quyền lực nhà nước ở chính quyền địa phương hai cấp. Nghiên cứu tiếp cận hoạt động thanh tra dưới góc độ là một cơ chế kiểm soát quyền lực trong lĩnh vực hành chính, thông qua việc xem xét, đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện vi phạm, kiến nghị xử lý và hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước.

Phạm vi nghiên cứu tập trung vào hoạt động thanh tra nhà nước đối với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền địa phương trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Về thực tiễn, bài viết sử dụng số liệu, báo cáo và kết quả hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp để minh họa và làm rõ các luận điểm nghiên cứu. Nguồn dữ liệu được khai thác từ các báo cáo tổng kết công tác thanh tra của Thanh tra tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025; các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh.

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp nhằm nghiên cứu các quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, hoạt động thanh tra và kiểm soát quyền lực nhà nước; đồng thời hệ thống hóa các quan điểm lý luận, chủ trương của Đảng và các công trình nghiên cứu có liên quan đến nội dung nghiên cứu.

Phương pháp nghiên cứu luật học được sử dụng để phân tích cơ sở pháp lý của hoạt động thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước và làm rõ những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động

này trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Bên cạnh đó, bài viết sử dụng phương pháp phân tích tài liệu và nghiên cứu thực tiễn thông qua việc khai thác các báo cáo, số liệu về hoạt động thanh tra, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và kết quả vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp tại tỉnh Đồng Tháp nhằm đánh giá thực trạng, nhận diện những khó khăn, thách thức và đề xuất các giải pháp phù hợp.

1. Yêu cầu kiểm soát quyền lực trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp

Việc tổ chức chính quyền địa phương hai cấp làm thay đổi phương thức thực hiện quyền lực nhà nước ở địa phương. Khi nhiều nhiệm vụ, quyền hạn được giao trực tiếp cho cấp xã và mối quan hệ quản lý giữa cấp tỉnh với cấp xã được thiết lập theo hướng trực tiếp hơn, yêu cầu đặt ra không chỉ là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước mà còn phải bảo đảm quyền lực được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và chịu sự kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

Kiểm soát quyền lực là một trong những yêu cầu cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhằm bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện đúng mục đích, đúng giới hạn pháp luật và phục vụ lợi ích của Nhân dân (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2022; Quốc hội, 2013). Quyền lực nhà nước là quyền lực công được Nhân dân giao cho các cơ quan nhà nước thực hiện nhằm quản lý xã hội và bảo đảm lợi ích chung. Tuy nhiên, quyền lực luôn tiềm ẩn nguy cơ bị lạm dụng, sử dụng vượt quá giới hạn pháp luật hoặc không đúng mục đích nếu thiếu các cơ chế kiểm soát phù hợp. Vì vậy, trong Nhà nước pháp quyền, việc tổ chức và thực hiện quyền lực phải luôn gắn với các cơ chế kiểm soát nhằm bảo đảm quyền lực được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng mục đích, công khai, minh bạch và có trách nhiệm giải trình. Kiểm soát quyền lực không làm hạn chế hiệu lực quản lý nhà nước mà góp phần ngăn ngừa sự tha hóa quyền lực, nâng cao hiệu quả quản trị và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với bộ máy nhà nước (Nguyễn Đăng Dung, 2023).

Theo Nguyễn Đăng Dung (2023), quyền lực nhà nước luôn tiềm ẩn khả năng bị lạm dụng nếu không được giới hạn bởi các cơ chế kiểm soát phù hợp; do đó, kiểm soát quyền lực là điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện quyền lực đúng pháp luật và có trách nhiệm. Trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu này càng trở nên rõ nét hơn khi quá trình phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh, tạo điều kiện cho chính quyền địa phương chủ động hơn trong quản lý, điều hành và giải quyết công việc.

Thực tiễn vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp cho thấy chính quyền cấp xã được giao thêm nhiều nhiệm vụ quản lý nhà nước và trực tiếp giải quyết phần lớn các công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Báo cáo sơ kết 01 năm vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp của Tỉnh ủy Đồng Tháp cho thấy khối lượng công việc ở cấp xã tăng lên đáng kể, phạm vi trách nhiệm được mở rộng và yêu cầu phối hợp liên ngành ngày càng cao. Điều này đặt ra yêu cầu hoàn thiện các cơ chế kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa tình trạng lạm quyền, né tránh trách nhiệm hoặc buông lỏng quản lý (Tỉnh ủy Đồng Tháp, 2025).

Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kiểm soát quyền lực được thực hiện thông qua nhiều cơ chế khác nhau như giám sát của cơ quan dân cử, hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán và các cơ chế tự kiểm soát trong nội bộ bộ máy nhà nước (Tạp chí Cộng sản, 2023). Các cơ chế này có phạm vi, phương thức tác động khác nhau nhưng cùng hướng tới mục tiêu bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện công khai, minh bạch và có trách nhiệm giải trình. Có thể phân chia các cơ chế kiểm soát quyền lực thành hai nhóm cơ bản gồm cơ chế kiểm soát bên ngoài và cơ chế kiểm soát bên trong bộ máy nhà nước. Trong đó, hoạt động thanh tra thuộc nhóm cơ chế kiểm soát bên trong, có vị trí đặc thù do được thực hiện thường xuyên, trực tiếp đối với quá trình thực hiện quyền lực hành chính của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong bộ máy nhà nước (Nguyễn Văn Minh, 2026; Nguyễn Văn Lương, 2026).

Từ những yêu cầu nêu trên có thể thấy hoạt động thanh tra giữ vai trò quan trọng trong việc bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện đúng pháp luật, đúng thẩm quyền và có trách nhiệm giải trình trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.

2. Vai trò của hoạt động thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước

Thanh tra không chỉ là công cụ quản lý hành chính mà còn là thiết chế kiểm soát quyền lực trong nhánh hành pháp, bảo đảm quyền lực hành chính được thực hiện trong giới hạn của Hiến pháp và pháp luật. Thông qua hoạt động thanh tra, Nhà nước không chỉ phát hiện và xử lý vi phạm mà còn kiểm soát quá trình thực thi quyền lực hành chính, góp phần ngăn ngừa các biểu hiện lạm quyền, vượt quyền hoặc buông lỏng trách nhiệm trong quản lý nhà nước (Nguyễn Văn Minh, 2026; Nguyễn Văn Lương, 2026).

Luật Thanh tra năm 2025 tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của hoạt động thanh tra trong việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật; giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thông qua đó, hoạt động thanh tra trở thành một công cụ quan trọng bảo đảm tính hợp pháp, tính minh bạch và trách nhiệm trong thực thi quyền lực nhà nước.

Thứ nhất, hoạt động thanh tra kiểm soát tính hợp pháp của việc thực hiện quyền lực hành chính. Thông qua việc xem xét, đánh giá việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ quan thanh tra có điều kiện phát hiện các trường hợp thực hiện không đúng thẩm quyền, vượt quá phạm vi được giao, vi phạm trình tự, thủ tục hoặc không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Đây là cơ chế trực tiếp bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật, hạn chế tình trạng lạm quyền hoặc tùy tiện trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước (Quốc hội, 2025).

Thứ hai, hoạt động thanh tra góp phần kiểm soát trách nhiệm giải trình trong thực thi công vụ. Trong quá trình thanh tra, đối tượng thanh tra có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu, báo cáo và giải trình về các quyết định, hành vi quản lý thuộc phạm vi trách nhiệm của mình. Thông qua đó, hoạt động thanh tra tạo ra cơ chế buộc các chủ thể thực thi quyền lực phải chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng quyền lực được giao, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm trong hoạt động quản lý nhà nước. Đây cũng là một trong những yêu cầu quan trọng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay (Nguyễn Đăng Dung, 2023).

Thứ ba, hoạt động thanh tra kiểm soát việc sử dụng quyền lực thông qua cơ chế phát hiện, xử lý vi phạm và phòng ngừa sự tha hóa quyền lực. Thông qua việc phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc những sơ hở trong cơ chế quản lý, cơ quan thanh tra có thể kiến nghị xử lý trách nhiệm, khắc phục hậu quả và hoàn thiện chính sách, pháp luật. Đây là phương thức quan trọng nhằm ngăn ngừa nguy cơ sử dụng quyền lực vì lợi ích cá nhân hoặc lợi ích nhóm, đồng thời góp phần củng cố kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước (Nguyễn Văn Minh, 2026).

Thực tiễn hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp cho thấy vai trò của thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước ngày càng được khẳng định. Theo tổng hợp từ các báo cáo công tác thanh tra giai đoạn 2021-2025 của Thanh tra tỉnh Đồng Tháp, toàn ngành đã triển khai 280 cuộc thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành; qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền trên 260,6 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi hơn 42,5 tỷ đồng, kiến nghị xử lý hành chính nhiều tổ chức, cá nhân vi phạm và chuyển 05 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật sang cơ quan điều tra để xem xét, xử lý theo quy định.

Tiếp nối những kết quả đạt được trong giai đoạn trước, số liệu thực tiễn 06 tháng đầu năm 2026 tiếp tục minh chứng cho vai trò của hoạt động thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước khi triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Thanh tra tỉnh Đồng Tháp đã triển khai 18 cuộc thanh tra, trong đó có 05 cuộc thanh tra chuyên đề theo kế hoạch của Thanh tra Chính phủ. Qua thanh tra đã phát hiện vi phạm về kinh tế hơn 4,03 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi hơn 3,25 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác về kinh tế gần 776 triệu đồng và kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 21 cá nhân. Các số liệu trên minh chứng rằng hoạt động thanh tra không chỉ góp phần phát hiện và xử lý vi phạm mà còn tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm giải trình của các chủ thể thực thi công vụ, qua đó phát huy vai trò là một cơ chế

kiểm soát quyền lực nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính.

Từ thực tiễn tỉnh Đồng Tháp, nghiên cứu nhận diện một số vấn đề và bài học có giá trị tham khảo đối với quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp ở các địa phương khác. Trên phương diện nghiên cứu, các bài học này chủ yếu tập trung ở yêu cầu tăng cường kiểm soát quyền lực gắn với phạm vi nhiệm vụ, thẩm quyền ngày càng được phân cấp cho chính quyền cấp xã; đổi mới phương thức lựa chọn, tổ chức hoạt động thanh tra theo hướng chủ động, dựa trên thông tin, dữ liệu và mức độ rủi ro; đồng thời tăng cường trách nhiệm giải trình trong thực thi công vụ. Đây là những vấn đề được rút ra từ phân tích thực tiễn Đồng Tháp và được tác giả đề xuất như những hướng tiếp cận có thể tham khảo trong nghiên cứu và tổ chức thực hiện hoạt động thanh tra trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tuy nhiên, nghiên cứu không đặt mục tiêu khẳng định thực tiễn Đồng Tháp có tính đại diện tuyệt đối cho tất cả các địa phương, cũng không đồng nhất các đề xuất của bài viết với một mô hình áp dụng thống nhất trên phạm vi cả nước. Việc vận dụng các kết quả và đề xuất của nghiên cứu cần được xem xét trên cơ sở điều kiện cụ thể của từng địa phương, nhất là về tổ chức bộ máy, năng lực đội ngũ, nguồn lực, hạ tầng dữ liệu, mức độ chuyển đổi số và đặc điểm quản lý nhà nước. Do đó, giá trị của trường hợp Đồng Tháp trong nghiên cứu chủ yếu nằm ở việc cung cấp cơ sở thực tiễn để nhận diện vấn đề, kiểm chứng các luận điểm và gợi mở một số hướng tiếp cận có thể được tiếp tục nghiên cứu, đánh giá và vận dụng phù hợp.

Hoạt động thanh tra không chỉ phản ánh hiệu quả trong việc phát hiện và xử lý vi phạm mà còn góp phần kiểm soát việc sử dụng quyền lực hành chính ở địa phương. Thông qua hoạt động thanh tra, các hành vi lạm quyền, thiếu trách nhiệm hoặc vi phạm pháp luật trong quản lý nhà nước được phát hiện và xử lý kịp thời; đồng thời góp phần hoàn thiện cơ chế quản lý, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức và phòng ngừa nguy cơ tha hóa quyền lực trong hoạt động công vụ.

Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khi nhiều nhiệm vụ và quyền hạn được phân cấp mạnh hơn cho chính quyền cấp xã, vai trò kiểm soát quyền lực của hoạt động thanh tra càng trở nên quan trọng. Hoạt động thanh tra không chỉ góp phần phát hiện, xử lý vi phạm mà còn tạo ra cơ chế giám sát thường xuyên đối với việc thực hiện quyền lực hành chính, qua đó bảo đảm quyền lực nhà nước được thực hiện đúng pháp luật, đúng mục đích và phục vụ lợi ích của Nhân dân.

3. Những thách thức đối với hoạt động thanh tra trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở mô hình chính quyền địa phương hai cấp

Mặc dù hoạt động thanh tra đã và đang phát huy vai trò quan trọng trong kiểm soát quyền lực nhà nước, quá trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp cũng làm xuất hiện những yêu cầu và thách thức mới đối với phương thức tổ chức, phạm vi hoạt động và năng lực kiểm soát của cơ quan thanh tra. Những khó khăn này không chỉ ảnh hưởng đến khả năng phát hiện và xử lý vi phạm mà còn tác động trực tiếp đến khả năng phòng ngừa, cảnh báo sớm và bảo đảm trách nhiệm giải trình trong quá trình thực thi quyền lực nhà nước. Có thể nhận diện một số thách thức chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, phạm vi quản lý nhà nước của cấp xã được mở rộng đáng kể sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Nhiều nhiệm vụ trước đây do cấp huyện thực hiện được chuyển giao cho cấp xã, làm gia tăng khối lượng công việc, trách nhiệm quản lý và mức độ tác động của các quyết định hành chính ở cơ sở. Trong khi đó, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ, công chức ở một số địa phương chưa đồng đều, dẫn đến nguy cơ phát sinh sai sót, vi phạm hoặc thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm được giao (Tỉnh ủy Đồng Tháp, 2025).

Vấn đề đặt ra đối với kiểm soát quyền lực không chỉ nằm ở việc khối lượng công việc tăng lên, mà còn ở sự gia tăng phạm vi và mức độ tác động của quyền lực được thực hiện trực tiếp tại cấp xã. Khi thẩm quyền được mở rộng nhưng năng lực thực thi và cơ chế giám sát chưa được tăng cường tương ứng, nguy cơ quyết định hành chính được ban hành thiếu căn cứ, không đúng thẩm quyền hoặc thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm có thể gia tăng. Vì vậy, hoạt động thanh tra phải chuyển từ cách tiếp cận chủ yếu dựa trên

xử lý sau vi phạm sang tăng cường khả năng nhận diện và cảnh báo sớm các rủi ro trong thực thi quyền lực ở cơ sở.

Thứ hai, đối tượng quản lý và đối tượng thanh tra ngày càng đa dạng, trong khi nguồn lực dành cho hoạt động thanh tra còn có những hạn chế nhất định. Việc thực hiện chức năng thanh tra đối với số lượng lớn cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý nhà nước đòi hỏi cơ quan thanh tra phải có đội ngũ công chức có trình độ chuyên môn cao, am hiểu nhiều lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy nguồn nhân lực thanh tra ở một số địa phương vẫn còn thiếu về số lượng và chưa đồng đều về chất lượng, ảnh hưởng đến khả năng phát hiện sớm các nguy cơ vi phạm và kiểm soát quyền lực một cách thường xuyên, hiệu quả.

Sự mất cân đối giữa phạm vi cần kiểm soát và nguồn lực thanh tra có thể dẫn đến tình trạng hoạt động thanh tra phải lựa chọn, ưu tiên đối tượng và lĩnh vực có nguy cơ cao, trong khi việc giám sát thường xuyên đối với các lĩnh vực còn lại bị hạn chế. Điều này đặt ra yêu cầu phải nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực thông qua phương pháp đánh giá rủi ro, lựa chọn đối tượng thanh tra dựa trên dữ liệu và tăng cường giám sát từ xa. Nếu không có sự thay đổi về phương thức hoạt động, việc mở rộng phạm vi quyền lực ở cơ sở có thể vượt quá khả năng kiểm soát thực tế của cơ quan thanh tra.

Thứ ba, yêu cầu kiểm soát quyền lực ngày càng cao trong khi phương thức hoạt động thanh tra ở một số lĩnh vực vẫn chủ yếu dựa trên phương thức truyền thống. Việc khai thác dữ liệu số, ứng dụng công nghệ thông tin, phân tích rủi ro và sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ hoạt động thanh tra còn chưa đồng bộ. Điều này làm giảm khả năng giám sát thường xuyên, phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm và cảnh báo các nguy cơ phát sinh sai phạm trong quản lý nhà nước (Nguyễn Văn Lương, 2026).

Hạn chế này có ý nghĩa đặc biệt trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bởi khi số lượng nhiệm vụ và thẩm quyền được thực hiện trực tiếp ở cấp xã gia tăng, phương thức thanh tra chủ yếu dựa vào hồ sơ và kiểm tra trực tiếp theo từng cuộc sẽ khó bảo đảm khả năng theo dõi liên tục. Khi dữ liệu chưa được kết nối và phân tích hiệu quả, cơ quan thanh tra khó hình thành được bức tranh đầy đủ về mức độ tuân thủ, các dấu hiệu bất thường và nguy cơ lạm quyền của từng lĩnh vực, địa bàn hoặc đối tượng. Do đó, khoảng trống về dữ liệu không chỉ là hạn chế về công nghệ mà còn trở thành một hạn chế về năng lực kiểm soát quyền lực.

Thứ tư, quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp dẫn đến sự thay đổi về địa bàn quản lý, đầu mối tổ chức và phương thức phối hợp công tác. Trong giai đoạn chuyển tiếp, một số quy trình phối hợp giữa cơ quan thanh tra với các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương cần tiếp tục được hoàn thiện nhằm bảo đảm hiệu quả kiểm soát quyền lực.

Sự thay đổi về đầu mối và quy trình phối hợp nếu không được xác định rõ có thể tạo ra khoảng trống trách nhiệm hoặc sự chồng lấn trong kiểm tra, giám sát. Đối với kiểm soát quyền lực, đây là vấn đề cần đặc biệt lưu ý vì hiệu quả kiểm soát không chỉ phụ thuộc vào thẩm quyền của cơ quan thanh tra mà còn phụ thuộc vào khả năng trao đổi thông tin, xác định trách nhiệm và phối hợp xử lý giữa các cơ quan có liên quan.

Thứ năm, việc theo dõi, đôn đốc và kiểm tra thực hiện kết luận thanh tra ở một số trường hợp còn gặp khó khăn. Mặc dù các kết luận thanh tra đã xác định rõ trách nhiệm, biện pháp khắc phục và kiến nghị xử lý, nhưng quá trình tổ chức thực hiện đôi khi chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Điều này làm ảnh hưởng đến hiệu lực của hoạt động thanh tra cũng như tác động phòng ngừa, răn đe đối với các hành vi vi phạm pháp luật.

Xét dưới góc độ kiểm soát quyền lực, nếu kết luận thanh tra không được thực hiện đầy đủ thì kết quả phát hiện vi phạm chưa chuyển hóa thành hiệu quả kiểm soát thực tế. Khi trách nhiệm đã được xác định nhưng việc khắc phục, xử lý và thực hiện kiến nghị không được theo dõi đến cùng, tính răn đe của hoạt động thanh tra bị suy giảm, đồng thời có thể làm phát sinh tâm lý xem nhẹ trách nhiệm giải trình của chủ thể thực thi quyền lực.

Thứ sáu, quá trình phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho chính quyền địa phương vừa tạo điều kiện nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong quản lý nhà nước, vừa đặt ra yêu cầu phải bảo đảm sự cân bằng giữa quyền hạn được giao với

cơ chế kiểm tra, giám sát tương ứng. Nếu cơ chế kiểm soát quyền lực không được hoàn thiện đồng bộ, nguy cơ phát sinh lạm quyền, buông lỏng quản lý hoặc né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ vẫn có thể xảy ra, đặc biệt ở những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Điều này cho thấy vấn đề cốt lõi không phải là hạn chế phân cấp, phân quyền, mà là phải thiết lập được cơ chế kiểm soát tương xứng với phạm vi quyền lực được giao. Nói cách khác, mở rộng thẩm quyền phải đi liền với tăng cường trách nhiệm giải trình, kiểm tra, thanh tra và giám sát; nếu thiếu sự tương thích này thì chính quá trình phân cấp, phân quyền có thể làm gia tăng rủi ro đối với kiểm soát quyền lực nhà nước.

Những khó khăn, thách thức nêu trên cho thấy vấn đề đặt ra đối với hoạt động thanh tra trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp không chỉ là gia tăng phạm vi, đối tượng và khối lượng công việc, mà sâu xa hơn là yêu cầu phải nâng cao năng lực kiểm soát quyền lực trong điều kiện quyền lực được phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho chính quyền cấp xã. Các hạn chế về năng lực thực thi, nguồn lực thanh tra, dữ liệu, cơ chế phối hợp và việc thực hiện kết luận thanh tra nếu không được khắc phục sẽ làm giảm khả năng phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý kịp thời các nguy cơ vi phạm. Do đó, đổi mới hoạt động thanh tra cần được đặt trong mối quan hệ trực tiếp với yêu cầu kiểm soát quyền lực, theo hướng chuyển từ chủ yếu phát hiện và xử lý vi phạm sang kết hợp giữa thanh tra, giám sát, quản trị rủi ro và phòng ngừa từ sớm, từ xa. Đây cũng là cơ sở thực tiễn để bài viết đề xuất các nhóm giải pháp tại mục 3.4.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước thông qua hoạt động thanh tra trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp

Trên cơ sở những khó khăn, thách thức đã phân tích ở trên, nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước thông qua hoạt động thanh tra trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp không chỉ là yêu cầu hoàn thiện tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra, mà còn đòi hỏi sự chuyển đổi về phương thức và tư duy quản trị nhà nước. Những hạn chế về phạm vi quản lý ngày càng mở rộng ở cấp xã, nguồn lực thanh tra, dữ liệu và phương thức hoạt động, cơ chế phối hợp, việc thực hiện kết luận thanh tra và sự tương thích giữa quyền hạn với cơ chế kiểm soát đặt ra yêu cầu phải đổi mới hoạt động thanh tra theo hướng chủ động, dựa trên rủi ro, dữ liệu và tăng cường trách nhiệm giải trình. Nếu trước đây hoạt động thanh tra chủ yếu thực hiện chức năng phát hiện và xử lý vi phạm sau khi đã xảy ra, thì trong bối cảnh phân cấp, phân quyền mạnh mẽ và chuyển đổi số hiện nay, hoạt động thanh tra cần được định vị là một cơ chế quản trị rủi ro, giám sát từ sớm, từ xa và phòng ngừa lạm quyền. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất năm nhóm giải pháp trọng tâm sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện thể chế và cơ chế pháp lý về tổ chức, hoạt động thanh tra trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Cần rà soát, hoàn thiện các quy định của pháp luật nhằm bảo đảm sự thống nhất giữa Luật Thanh tra năm 2025 với các quy định về tổ chức chính quyền địa phương, phân cấp, phân quyền và kiểm soát quyền lực trong hoạt động quản lý nhà nước. Đồng thời, xác định rõ trách nhiệm, thẩm quyền và cơ chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh với các cơ quan kiểm tra của Đảng, kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra và các cơ quan quản lý nhà nước trong việc phát hiện, xử lý và phòng ngừa vi phạm. Trên cơ sở đó, từng bước hình thành cơ chế kiểm soát quyền lực đồng bộ, hạn chế chồng chéo, bỏ sót hoặc trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Thứ hai, đổi mới phương thức hoạt động thanh tra theo hướng quản trị rủi ro và kiểm soát quyền lực dựa trên dữ liệu.

Trong điều kiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, hoạt động thanh tra cần chuyển mạnh từ phương thức phát hiện, xử lý vi phạm sau khi xảy ra sang chủ động phòng ngừa, cảnh báo và kiểm soát rủi ro trong quá trình thực thi quyền lực nhà nước. Việc xây dựng kế hoạch thanh tra cần dựa trên kết quả phân tích dữ liệu, đánh giá mức độ rủi ro, mức độ tuân thủ pháp luật và những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tiêu cực, tham nhũng hoặc lạm quyền.

Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng mô hình giám sát từ sớm, từ xa thông qua việc khai thác

hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các nền tảng số dùng chung quốc gia và các cơ sở dữ liệu quản lý của nhà nước có liên quan, bao gồm dữ liệu tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Quyết định số 1132/QĐ-TTg). Việc tích hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu trên các nền tảng dùng chung không chỉ nâng cao khả năng phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm mà còn góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực thanh tra, hạn chế đầu tư phân tán và tăng cường hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước.

Thứ ba, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức thanh tra và trách nhiệm giải trình của người đứng đầu.

Trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương hai cấp và yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, cần xây dựng đội ngũ công chức thanh tra theo hướng chuyên nghiệp, liêm chính, có bản lĩnh chính trị vững vàng, am hiểu pháp luật và có năng lực phân tích dữ liệu, quản trị rủi ro, ứng dụng công nghệ số trong hoạt động nghiệp vụ. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; xác định rõ trách nhiệm cá nhân khi để xảy ra vi phạm, tham nhũng, tiêu cực hoặc không thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị thanh tra. Việc gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ sẽ góp phần nâng cao tính tự giác trong chấp hành pháp luật, phòng ngừa lạm quyền và tăng cường hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước.

Thứ tư, hoàn thiện cơ chế phối hợp và nâng cao hiệu quả theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra.

Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh với các cơ quan kiểm tra của Đảng, kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra, cơ quan tư pháp và các cơ quan quản lý nhà nước nhằm bảo đảm chia sẻ thông tin, tránh chồng chéo trong hoạt động kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm. Đồng thời, cần đổi mới công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra theo hướng thường xuyên, liên tục và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được thanh tra. Việc ứng dụng các công cụ số để theo dõi tiến độ thực hiện kết luận thanh tra, công khai kết quả thực hiện và kịp thời xử lý các trường hợp chậm hoặc không thực hiện sẽ góp phần nâng cao hiệu lực của hoạt động thanh tra và bảo đảm các kết luận thanh tra được thực thi đầy đủ trên thực tế.

Thứ năm, đẩy mạnh chuyển đổi số và từng bước xây dựng mô hình "Thanh tra số" nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát quyền lực nhà nước.

Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, hoạt động thanh tra cần được đổi mới trên nền tảng dữ liệu số và các công nghệ mới, ưu tiên khai thác, tích hợp các nền tảng số dùng chung quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng số của cơ quan nhà nước theo quy định, đồng thời từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu nghiệp vụ thanh tra thống nhất, kết nối với dữ liệu tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các cơ sở dữ liệu quản lý của nhà nước có liên quan.

Đồng thời, cần ưu tiên khai thác các nền tảng trí tuệ nhân tạo dùng chung, kết hợp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và các công cụ phân tích dữ liệu để hỗ trợ đánh giá mức độ rủi ro, lựa chọn đối tượng thanh tra, cảnh báo sớm dấu hiệu vi phạm và theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra.

Tuy nhiên, dưới góc độ nghiên cứu, việc triển khai mô hình "Thanh tra số", đặc biệt khi kết hợp AI và Big Data, cần đồng thời đặt ra yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật dữ liệu. Dữ liệu phục vụ hoạt động thanh tra có thể chứa thông tin liên quan đến cơ quan, tổ chức, cá nhân, nội dung phản ánh, khiếu nại, tố cáo, kết quả xác minh và các thông tin phục vụ xử lý vi phạm. Vì vậy, theo đề xuất của tác giả, quá trình xây dựng và vận hành hệ thống cần được thiết kế gắn với các cơ chế kiểm soát quyền truy cập, phân quyền khai thác dữ liệu theo chức năng, bảo vệ dữ liệu, kiểm soát lịch sử truy cập và bảo đảm khả năng sao lưu, khôi phục dữ liệu khi có sự cố.

Đối với việc ứng dụng AI, cần chú trọng kiểm soát chất lượng và nguồn gốc của dữ liệu đầu vào, khả năng kiểm tra và xác minh kết quả phân tích của hệ thống, đồng thời hạn chế việc sử dụng kết quả do AI tạo ra như căn cứ duy nhất để đưa ra kết luận nghiệp vụ. Theo đó, kết quả

phân tích, cảnh báo hoặc đề xuất của hệ thống cần được công chức thanh tra có thẩm quyền kiểm tra, đánh giá và đối chiếu với hồ sơ, tài liệu, chứng cứ trước khi sử dụng trong hoạt động thanh tra. Cách tiếp cận này nhằm bảo đảm công nghệ đóng vai trò hỗ trợ phân tích, dự báo và ra quyết định, đồng thời duy trì trách nhiệm của con người đối với các quyết định nghiệp vụ, qua đó hạn chế nguy cơ sai lệch dữ liệu, lộ lọt thông tin hoặc phụ thuộc quá mức vào kết quả tự động.

Việc xây dựng mô hình "Thanh tra số" không nhằm thay thế vai trò của con người trong hoạt động thanh tra mà hướng tới nâng cao năng lực phân tích, dự báo và hỗ trợ ra quyết định. Trên phương diện nghiệp vụ, các kết quả phân tích, cảnh báo hoặc đề xuất do hệ thống số và AI cung cấp cần được kiểm tra, đánh giá và xác minh bởi người có thẩm quyền trước khi sử dụng, qua đó bảo đảm tính khách quan, khả năng kiểm chứng và trách nhiệm đối với quyết định thanh tra.

Trong bối cảnh Chính phủ thúc đẩy phát triển các nền tảng số dùng chung quốc gia, mô hình Thanh tra số cần được thiết kế như một thành phần của hệ sinh thái Chính phủ số, ưu tiên khai thác, tích hợp và tái sử dụng các nền tảng, dữ liệu dùng chung thay vì phát triển các hệ thống độc lập. Cách tiếp cận này không chỉ bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước mà còn góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, tránh phân tán nguồn lực và tạo nền tảng cho hoạt động thanh tra dựa trên dữ liệu trong dài hạn.

Các giải pháp nêu trên cần được triển khai đồng bộ trên cả phương diện hoàn thiện thể chế, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường phối hợp và đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra. Chỉ khi các giải pháp này được thực hiện thống nhất, hoạt động thanh tra mới thực sự phát huy vai trò là một thiết chế kiểm soát quyền lực nhà nước hữu hiệu, góp phần xây dựng nền hành chính liêm chính, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

KẾT LUẬN

Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp đã tạo ra những thay đổi quan trọng trong tổ chức và thực thi quyền lực nhà nước ở địa phương, đặc biệt là xu hướng phân cấp, phân quyền mạnh hơn cho chính quyền cấp xã. Bối cảnh này vừa tạo điều kiện nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, vừa đặt ra yêu cầu phải tăng cường các cơ chế kiểm soát quyền lực nhằm bảo đảm quyền lực nhà nước được thực thi đúng pháp luật, công khai, minh bạch và hướng tới phục vụ Nhân dân. Trên cơ sở phân tích các quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn tổ chức hoạt động thanh tra trong giai đoạn chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương, bài viết khẳng định hoạt động thanh tra tiếp tục giữ vai trò là một trong những thiết chế quan trọng trong kiểm soát quyền lực thuộc nhánh hành pháp, góp phần phát hiện, ngăn ngừa và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, đồng thời kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng cho thấy những yêu cầu mới của mô hình chính quyền địa phương hai cấp đang đặt ra thách thức đối với phương thức tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra. Nếu tiếp tục duy trì mô hình thanh tra chủ yếu dựa trên hậu kiểm, tập trung phát hiện và xử lý vi phạm sau khi đã xảy ra thì sẽ khó đáp ứng yêu cầu kiểm soát quyền lực trong điều kiện phạm vi phân cấp, phân quyền ngày càng mở rộng, số lượng đầu mối quản lý gia tăng và yêu cầu chuyển đổi số trong quản trị nhà nước ngày càng cao. Điều đó đòi hỏi hoạt động thanh tra phải được đổi mới không chỉ về tổ chức, phương thức hoạt động mà còn về tư duy tiếp cận đối với chức năng kiểm soát quyền lực nhà nước.

Đóng góp của bài viết không chỉ dừng lại ở việc làm rõ vai trò của hoạt động thanh tra trong cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước mà còn đề xuất cách tiếp cận mới đối với hoạt động thanh tra trong bối cảnh hiện nay. Theo đó, hoạt động thanh tra cần từng bước chuyển từ tư duy "phát hiện và xử lý vi phạm" sang tư duy "quản trị rủi ro và kiểm soát quyền lực", lấy dữ liệu số, công nghệ, trách nhiệm giải trình và cơ chế cảnh báo sớm làm nền tảng để nâng cao hiệu quả phòng ngừa vi phạm và kiểm soát việc thực thi quyền

lực. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất định hướng đổi mới hoạt động thanh tra theo hướng thanh tra dựa trên đánh giá rủi ro, tăng cường giám sát từ sớm, từ xa, xây dựng hệ thống cảnh báo sớm về nguy cơ lạm quyền, gắn kiểm soát quyền lực với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và từng bước phát triển mô hình "Thanh tra số" trên cơ sở khai thác, tích hợp các nền tảng số dùng chung quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia và các nền tảng trí tuệ nhân tạo dùng chung, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch và hoạt động hiệu quả.

Từ góc độ chính sách, các kết quả nghiên cứu của bài viết có thể góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động thanh tra, đồng thời là tài liệu tham khảo trong quá trình xây dựng các cơ chế kiểm soát quyền lực phù hợp với yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương hai cấp và tiến trình chuyển đổi số quốc gia. Trong thời gian tới, cần tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về mô hình thanh tra dựa trên dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động thanh tra, xây dựng hệ thống đánh giá rủi ro và cảnh báo sớm trong quản lý nhà nước, cũng như hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa thanh tra với các thiết chế kiểm tra, giám sát và kiểm toán nhằm hình thành hệ sinh thái kiểm soát quyền lực đồng bộ, hiệu quả và hiện đại.

Trong bài viết này, tỉnh Đồng Tháp được lựa chọn làm trường hợp nghiên cứu điển hình để nhận diện những yêu cầu, khó khăn và hướng đổi mới hoạt động thanh tra trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời gợi mở một số hướng tiếp cận có giá trị tham khảo đối với các địa phương khác. Tuy nhiên, việc vận dụng các kết quả nghiên cứu cần được xem xét phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương. Bên cạnh đó, quá trình phát triển mô hình "Thanh tra số" cần gắn với yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu và kiểm soát việc sử dụng AI, Big Data; trong đó công nghệ giữ vai trò hỗ trợ phân tích, dự báo và ra quyết định, còn trách nhiệm đối với quyết định nghiệp vụ vẫn thuộc về chủ thể có thẩm quyền.

Có thể khẳng định rằng, trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương hai cấp, hoạt động thanh tra không chỉ là công cụ phát hiện và xử lý vi phạm mà cần được khẳng định là một thiết chế quan trọng trong cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước, góp phần bảo đảm quyền lực được thực thi đúng pháp luật, minh bạch, có trách nhiệm giải trình và vì lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2022). *Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*.

Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW. (2025). *Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 09 tháng 4 năm 2025 về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*.

Bộ Chính trị. (2025). *Kết luận số 134-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 về Đề án sắp xếp hệ thống cơ quan thanh tra tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả*.

Dung, N. Đ. (2023). *Kiểm soát quyền lực nhà nước*. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.

Lương, N. V. (2026). Đổi mới phương thức hoạt động thanh tra đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong mô hình chính quyền ba cấp. Trong *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong kỷ nguyên mới* (Quyển 2, tr. 4–17). Trường Cán bộ Thanh tra & Trường Đại học Luật Hà Nội.

Minh, N. V. (2026). Hoạt động thanh tra với yêu cầu kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay. Trong *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong kỷ nguyên mới* (Quyển 1, tr. 53–67). Trường Cán bộ Thanh tra & Trường Đại học Luật Hà Nội.

Quốc hội. (2013). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.

Quốc hội. (2025a). *Luật Thanh tra* (Luật số 71/2025/QH15).

Quốc hội. (2025b). *Luật Tổ chức chính quyền địa phương* (Luật số 72/2025/QH15).

Tạp chí Cộng sản. (2023). Kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII. *Tạp chí Cộng sản*.

Thanh tra tỉnh Đồng Tháp. (2025). *Báo cáo tổng kết công tác thanh tra các năm 2021, 2022, 2023, 2024 và 2025*.

Thủ tướng Chính phủ. (2026). *Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2026 ban hành Danh mục nền tảng số dùng chung quốc gia trong các cơ quan nhà nước*.

Tỉnh ủy Đồng Tháp. (2025). *Báo cáo số 213-BC/TU về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với sơ kết 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp*.